TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐST – DS	*Phụng Hiệp, ngày 22 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2022/TLST– DS ngày 29 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Ngọc B, sinh năm: 1990

Địa chỉ: ấp Phương H, xã Phương B, huyện P, tỉnh H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: khu vực 2, phường H, thành phố N, tỉnh H

Bị đơn: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1974

Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: ấp Phương H, xã Phương B, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Chí T và bà Trần Thị Thu H có trách nhiệm trả cho bà Mai Ngọc B số tiền nợ là 330.000.000 đồng.

Thời gian trả nợ: Do Chi cục Thi hành án dân sự giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí T và bà Trần Thị Thu H phải nộp là 8.250.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Mai Ngọc B 8.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007972 ngày 29/03/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS H. Phụng Hiệp;
- THA H. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng